TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM
Bản án số: 341/2022/HNGĐ-ST
Ngày 28/12/2022
Về việc: "Ly hôn và tranh chấp con chung"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Trịnh Thị Thúy Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thùy Hương

2/ Ông Nguyễn Văn Tươi

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt –Thư kýToà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 229/2022/TLST - HNGĐ, ngày 07/10/2022 về việc: "Ly hôn và tranh chấp con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29/11/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2022/QĐST-HNGĐ ngày 16/12/2022, giữa:

1/ Nguyên đơn: Bà Lương Thị Phượng H – Sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn T, xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (có mặt)

2/ Bị đơn: Ông Nguyễn Như L – Sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn B, xã Điện Minh, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/7/2022 và các lời khai tiếp theo tại Tòa, nguyên đơn bà Lương Thị Phượng H trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Như L kết hôn với nhau vào năm 2017, hôn nhân tự nguyên và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Điện Minh, thị xã Điện Bàn. Quán trình chung sống với nhau phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không còn tình cảm, ông L không lo tài chính cho gia đình, thường xuyên ăn nhậu, chơi bời, bà H nhiều lần khuyên can nhưng ông L không thay đổi. Đến tháng 10/2018 bà H về nhà mẹ ruột sinh con và ở với mẹ từ đó đến nay không về lại nhà gia đình chồng, ông L có qua lại một thời gian sau đó vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Nay, bà H xét thấy mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn lại được, không

thể về chung sống lại được với nhau nên bà yêu cầu Tòa giải quyết cho bà ly hôn với ông Nguyễn Như L.

Về con chung: có 01 con chung:

Nguyễn Hoàng Phương N, sinh ngày 30/10/2018, hiện nay con đang sống cùng với bà H, khi ly hôn bà H yêu cầu được nuôi chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ngoài ra bà Lương Thị Phượng H không có ý kiến gì khác.

Tại bản tự khai ngày 10/11/2022 và biên bản hòa giải ngày 18/11/2022 bị đơn ông Nguyễn Như L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Về năm kết hôn, nơi đăng ký kết hôn theo như bà H đã trình bày là đúng, ông không có bổ sung gì. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo ông thì vợ chồng có những mâu thuẫn, va chạm nhỏ với nhau. Năm 2018 bà H có về nhà mẹ ruột ở, để sinh con, sau khi sinh con xong thì bà H không quay về lại nhà chồng, thời gian đầu ông có đến nhà vợ sống chung và khuyên bà H về lại nhà chồng nhưng bà H không chịu về. Từ năm 2020 vợ chồng không sống cùng với nhau, nay tình cảm cũng không còn, bà H yêu cầu ly hôn thì ông L cũng đồng ý.

Về con chung: có 01 con chung. Nguyễn Hoàng Phương N, sinh ngày 30/10/2018, hiện nay con đang sống cùng với bà H, khi ly hôn ông L có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên hòa giải lần thứ 2 và tại phiên Tòa ông Nguyễn Như L vắng mặt nên không có lời trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân thủ pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án tiến hành đúng các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định pháp luật;

+ Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện, cho bà Lương Thị Phượng H được ly hôn với ông Nguyễn Như L; về con chung: đề nghị giao con Nguyễn Hoàng Phương N cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Như L mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ 2 không có lý do, do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lương Thị Phượng H và ông Nguyễn Như L kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại chính quyền địa phương, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo bà H khai là do ông L không lo cho tài chính gia đình, thường xuyên ăn nhậu, vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 đến nay; đối với ông L cho rằng mâu thuẫn vợ chồng không đáng kể nhưng ông cũng thừa nhận vợ chồng không chung sống với nhau gần 02 năm nay, không còn tình cảm với nhau. Tại phiên tòa, ông L vắng mặt, không có ý kiến trình bày gì thêm nhưng qua xem xét bản tự khai và trình bày tại phiên hòa giải thì ông L cũng đồng ý ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, cả bà H và ông L đều không mong muốn chung sống cùng với nhau, hôn nhân của vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho bà Lương Thị Phượng H được ly hôn với ông Nguyễn Như L.

[3] *Về con chung*: có 01 con chung. Nguyễn Hoàng Phương N, sinh ngày 30/10/2018, hiện nay con đang sống cùng với bà H. Ông L và bà H đều có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp này xét thấy: Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng, cha mẹ đều phải có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc con nhưng việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng thì cần phải xem xét đến quyền lợi về mọi mặt của con. Xét, con Nguyễn Hoàng Phương Ntừ khi con sinh ra đến nay sống chung cùng với mẹ, trong khoảng thời gian qua bà H vẫn đảm bảo việc nuôi con tốt, hiện nay con mới hơn 4 tuổi. Vì vậy, để ổn định về môi trường sống của con, sự phát triển bình thường tâm sinh lý trẻ nhỏ, Hội đồng xét xử giao con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] *Về án phí*: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì *các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 147, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 17 luật phí và lệ phí, Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Lương Thị Phượng H đối với ông Nguyễn Như L về việc "Ly hôn và tranh chấp con chung"

1. *Về hôn nhân*: Xử cho bà Lương Thị Phượng H được ly hôn với ông Nguyễn Như L.

2. *Về con chung*: Giao con Nguyễn Hoàng Phương N, sinh ngày 30/10/2018 cho bà Lương Thị Phượng H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và đủ khả năng lao động. Ông Nguyễn Như L được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Lương Thị Phượng H phải chịu 300.000 đồng án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0001214 ngày 07/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn.

4. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thúy Vân

Nơi nhận
- *TAND tỉnh Quảng Nam*
- *VKSND thị xã Điện Bàn*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Điện Minh;*
- *Thi hành án*
- *Lưu hồ sơ, án văn*